

Số: /KH-QT

An Bình, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Kế hoạch phát triển CSVC, TB&CN Năm học 2022-2023

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành về ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;

Thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 244/PGDĐT-GDTH ngày 10 tháng 10 năm 2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo TX Buôn Hồ về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với cấp tiểu học trên địa bàn thị xã;

Căn cứ vào kế hoạch số 48/KH-QT ngày 14 tháng 11 năm 2022 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022– 2023 của Trường Tiểu học Quang Trung;

Căn cứ vào tình hình thực tế đơn vị, Trường Tiểu học Quang Trung xây dựng kế hoạch phát triển CSVC, TB&CN năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

II. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội địa phương (bên ngoài)

1.1. Thời cơ

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ; Đảng ủy, chính quyền phường An Bình, sự đồng thuận của nhân dân và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Nhà trường đã và đang thực hiện Chương trình GDPT 2018, nên việc đầu tư mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và công nghệ được ưu tiên hàng đầu.

1.2. Thách thức

Yêu cầu của Chương trình giáo dục Phổ thông về cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ.

Nguồn ngân sách của địa phương đầu tư cho việc mua sắm bổ sung CSVC, thiết bị và công nghệ cho nhà trường còn nhiều hạn chế.

Điều kiện kinh tế của nhân dân trên địa bàn phường trong những năm gần đây gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, việc huy động nguồn kinh phí xã hội hoá (XHH) để mua sắm bổ sung CSVC và TBCN rất khó khăn.

Yêu cầu của phụ huynh học sinh để con, em được học trong một môi trường giáo dục đầy đủ CSVC, thiết bị và công nghệ ngày càng cao.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022-2023 (thực trạng)

2.1. Đặc điểm chung

*Cán bộ, giáo viên

- Cán bộ quản lý của trường gồm 3 đồng chí : 1 đồng chí có trình độ đào tạo Thạc sĩ, 2 đồng chí được đào tạo Đại học; trình độ chính trị: 3 đồng chí trung cấp lý luận chính trị.

- Đội ngũ giáo viên:

+ 29/49 giáo viên đạt trình độ Đại học.

+ 9/49 giáo viên đã được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

+17/49 giáo viên đã được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp thị xã.

+ Năm học 2021 – 2022 có 5 giáo viên được công nhận giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã

+ 2 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tỷ lệ GV/lớp là 1.4

* Năm học: 2022– 2023, trường có 35 lớp, gồm 1263 học sinh (Bình quân:

36 HS/lớp), nữ 601 em, dân tộc 34 em, nữ dân tộc 13 em được chia đều cho các khối lớp như sau:

Lớp	Số		Dân tộc		Con hộ nghèo	Con hộ cận nghèo	Khuyết tật
	TS	Nữ	TS	Nữ			
Khối 1	272	129	7	2	0	1	2
Khối 2	239	103	5	1	0	4	0
Khối 3	249	118	8	2	0	4	0
Khối 4	242	122	8	4	0	7	0
Khối 5	261	129	6	4	0	3	0
TỔNG CỘNG	1263	601	34	13	0	19	2

***Cơ sở vật chất**

- Phòng học 35 phòng/35 lớp (Kể cả 6 phòng học ở điểm trường Nhơn Bình và 4 phòng học mượn phòng chức năng);

- + Phòng tin học: 1 phòng
- + Phòng Thiết bị: 1 phòng
- + Khu hiệu bộ: 04 phòng làm việc
- + Nhà vệ sinh: 04 nhà vệ sinh

2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị & công nghệ

Nội dung		Tình trạng CSVC, TB&CN								Ghi chú: Đề xuất mua sắm mới hay sửa chữa	
		Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Chất lượng	Đối chiếu tối thiểu (TT13/2020)		Đối chiếu với mục tiêu định mức nhà trường		Số lượng cần đảm bảo chuẩn định mức TT		Số lượng cần bổ sung sửa chữa
					Đáp ứng	Chưa đáp ứng	Đáp ứng	Chưa đáp ứng			
Điều kiện phục vụ học 2 buổi/ngày	1. Phòng học	Phòng	34	Tốt 17		X			35	18	Tham mưu UBND TX xây mới
	2. Phòng học bộ môn	Phòng									
	2.1. Phòng học âm nhạc	Phòng	0	0		x		Thiếu 2 phòng	2	2	Tham mưu UBND TX xây mới
	2.2 Phòng học bộ môn Mỹ thuật	Phòng	0	0		x		Thiếu 2 phòng	2	2	Tham mưu UBND TX xây mới
	2.3 Phòng học bộ môn Khoa học - công nghệ	Phòng	0	0		x		Thiếu 2 phòng	2	2	Tham mưu UBND TX xây mới

	2.4 Phòng học bộ môn Tin học	Phòng	1	Tốt 1		x		x	2	1	Tham mưu UBND TX xây mới
	2.5 Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	Phòng	0	0		x		x	2	2	Tham mưu UBND TX xây mới
	2.6. Phòng đa chức năng	Phòng	0	0		x		Thiếu 1 phòng	1	1	Tham mưu UBND TX xây mới
	3. Phòng ăn	Phòng	0	0		x		Thiếu 1 phòng	1	1	Tham mưu UBND thị xã xây mới
	3. Nhà bếp	Phòng	01	Phòng tạm		x		Thiếu 1 phòng	1	1	Tham mưu UBND thị xã xây mới
	4. Kho bếp (kho lương thực và kho thực phẩm)	Kho	0			x		Thiếu 1 kho	1	1	Tham mưu UBND thị xã xây mới
Điều kiện phục vụ hoạt	1. Sân tập (Sân thể dục thể thao)	Sân	0			x		Thiếu 01	1	1	Tham mưu UBND thị xã xây mới

động trải nghiệm, giáo dục thể chất...								sân			
	2. Sân chơi	m ²	4000 m ²	2000 m ²	2000 m ²	500 m ²				2000 m ²	Tham mưu xã hội hóa - Lát gạch
	3. Nhà Đa năng	nhà	0	0		x		Thiếu 1 nhà	450 m ²	450 m ²	Tham mưu UBND thị xã xây mới
Thiết bị dạy học	1. Thiết bị dạy học lớp										
	1.1. Thiết bị dạy học lớp 1	Bộ	8	8	x		Đủ		8		
	1.2. Thiết bị dạy học lớp 2	Bộ	8	8	x		Đủ		8		
	1.3. Thiết bị dạy học lớp 3	Bộ	0	0	0			Thiếu 8 bộ	8		
	1.4. Thiết bị dạy học lớp 4	Bộ	8	8	x		Đủ		8		
	1.5. Thiết bị dạy học lớp 5	Bộ	8	8	x		Đủ		8		
	2. Máy chiếu	Bộ	2 bộ	1 bộ		x	Đủ		0		Nhà trường tự sửa chữa
	3. Ti vi	Cái	28 cái	28 cái		x		Thiếu 7	35		Huy động xã hội hóa giáo dục

											hoá 9cái;
	4. Máy vi tính	Bộ	25	19		X		25	60	35	Tham mưu PGD cấp, Nhà trường sửa chữa 6 bộ
Điều kiện phục vụ sinh hoạt cá nhân	1. Nhà vệ sinh										
	1.1. Nhà vệ sinh giáo viên	Nhà	2	0		x		2 nhà	2	2	Đề xuất UBND TX cấp kinh phí sửa chữa (Đúng theo quy chuẩn)
	1,2 Nhà vệ sinh HS	Nhà	2	0		x		2 nhà	2	2	Đề xuất UBND TX cấp kinh phí sửa chữa (Đúng theo quy chuẩn)
	2. Nguồn nước sinh hoạt	Nguồn	1	1	x		Đủ		1		
	3. Nguồn điện	Nguồn	1	1	x				1		
	4. Nhà xe	Nhà	2	2	2			Thiếu 1	3	1	Tham mưu UBND TX xây thêm 01 nhà

											xe vào năm 2022
Điều kiện hạ tầng kỹ thuật, công nghệ	1. Internet	Nguồn	2 nguồn	2	x		Đủ		2		
	2. Phần mềm điện tử	Số lượng	6	6	x		Đủ	0	6		
	3. Điều kiện khác										
Các điều kiện CSVC khối phòng HCQT	1. Phòng HT	Phòng	1	1	x		Đủ		1		
	2. Phòng PHT	Phòng	1	1	x		Đủ		1		
	3. Văn phòng	Phòng	1	1	x		Đủ		1		
	4. Phòng TT Bảo vệ	Phòng	1	1	x		Đủ		1		
Các điều kiện CSVC khối phòng hỗ trợ học tập	1. Phòng thư viện	Phòng	1	0		x			1	1	Tham mưu UBND TX xây thêm phòng thư viện
	2. Phòng thiết bị	Phòng	1	0		x			1	1	Tham mưu UBND TX xây thêm phòng thiết bị
	3. Phòng Tư vấn TL –Y tế học đường	Phòng	0	0		x		Thiếu 1 phòng	1	1	Tham mưu UBND TX xây thêm phòng y tế
	4. Phòng Truyền thông + Đội TNTP HCM	Phòng	1	0		x			1	1	Tham mưu UBND TX xây thêm phòng Đội

2.3. Điểm mạnh

Đơn vị sự quan tâm của lãnh đạo trong việc tu bổ, sửa chữa CSVC- TB&CN nhà trường theo hướng kiên cố hóa và chuẩn hóa trường lớp. Sự phối hợp nhiệt tình của lãnh đạo địa phương, sự tâm huyết của các mạnh thường quân, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tìm nguồn lực để phát triển trường lớp.

Nhà trường đang từng bước được sự quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo đủ phòng học dạy học 2 buổi/ngày - năm học 2022- 2023 nhà trường đã được xây mới 8 phòng học

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được bồi dưỡng việc thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Trường được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

2.4. Điểm yếu

- Khối phòng học chưa đáp ứng được yêu cầu phòng học dạy học 2 buổi/ngày. Chưa có phòng đa chức năng, phòng bộ môn...

- Chưa có khu tập luyện thể dục thể thao. Nhà xe giáo viên, học sinh quá tải chưa đáp ứng nhu cầu;

- Một số TB&CN phục vụ cho hoạt động dạy học và giáo dục còn thiếu so với yêu cầu.

3. Định hướng cụ thể trong xây dựng kế hoạch

- Tập trung khai thác và sử dụng triệt để, hiệu quả CSVC, TB&CN được trang cấp không để sử dụng lãng phí, kém hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bảo trì, nâng cấp bổ sung CSVC TB&CN từ nguồn chi thường xuyên theo lộ trình và theo thứ tự ưu tiên để đáp ứng yêu cầu dạy học và giáo dục.

- Tăng cường tuyên truyền giáo dục việc sử dụng CSVC, TB&CN để đảm bảo bền lâu, tổ chức kiểm tra việc sử dụng của giáo viên định kỳ và đột xuất để đánh giá hiệu quả.

- Phát động phong trào tự làm thêm thiết bị, đồ dùng dạy học thông qua Hội thi lựa chọn sản phẩm tốt để tăng cường thiết bị cho giáo viên sử dụng dạy học.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển CSVC, TB&CN nhằm đảm bảo phục vụ dạy học, giáo dục học sinh theo yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 của nhà trường: Thực hiện chương trình theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày; Tổ chức hoạt động trải nghiệm và thực hiện nội dung giáo dục địa

phương;

2. Mục tiêu cụ thể

Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Huy động tối đa CSVC, TB&CN từ các nguồn để phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập nhằm đạt được mục tiêu giáo dục đề ra, cụ thể:

- Xây dựng sân thể dục thể thao cho học sinh
- Thực hiện mua thiết bị dạy học lớp 3 và mua bổ sung một số thiết bị dạy học lớp 1,2, 4 và 5
- Vận động xã hội hóa thêm 8 ti vi lắp đặt vào các phòng học.
- Tham mưu PGD cấp thêm 35 bộ máy vi tính và sửa chữa nâng cấp 10 bộ máy tính để phục vụ học tập cho học sinh.

- Tham mưu UBND thị xã xây dựng thêm 01 nhà xe.

Tổ chức xây dựng hệ thống CSVC, TB&CN trong phạm vi toàn trường, tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng và bảo quản CSVC, TB&CN đạt hiệu quả.

Từng bước xây dựng, bổ sung, hoàn chỉnh, sửa chữa hệ thống CSVC, TB&CN của nhà trường theo hướng phát triển.

Tổ chức tiếp nhận, mua sắm, sử dụng CSVC, TB&CN đúng theo quy trình.

Khai thác có hiệu quả CSVC, TB&CN sẵn có, tiếp nhận, mua sắm; kết hợp sử dụng thêm đồ dùng tự làm, bảo quản tu sửa nhỏ thiết bị đồ dùng sẽ giúp nâng cao chất lượng hiệu quả dạy học, tiết kiệm kinh phí nhà trường và ngân sách nhà nước.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu thực hiện	Cách thức thực hiện	Người phụ trách	Dự trù kinh phí	Nguồn kinh phí
Từ 08/2022-09/2022	Mua bổ sung thiết bị dạy học lớp của 1,2,3	Mua mới	Các tổ khối lập đề xuất gửi phó hiệu trưởng, phó HT tổng hợp để đưa vào kế hoạch	03 khối trưởng, PHT, HT	25.000.000	Trích từ quỹ chi thường xuyên năm 2022
T12 /2022	Tham mưu cấp thêm 35 bộ máy tính phòng tin học	Mua mới	Lập tờ trình gửi PGD	HT		Phòng GD thị xã

Tháng 1/2023	Làm khu tiểu cảnh của trường	Đổ đất trồng cây	Nhà trường phối BDD CMHS thực hiện	HT, PTCSVC và các bên liên quan	150.000.000	Xã hội hóa và Trích từ quỹ chi thường xuyên năm 2023
Tháng 3/2023	Xây dựng nhà xe	Làm mới	Lập tờ trình xin kinh phí	BGH, KT, BĐ DCMHS và các bên liên quan		Trích từ quỹ chi thường xuyên năm 2023

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với hiệu trưởng

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung CSVC, TB&CN phục vụ dạy học, giáo dục năm học 2022-2023; tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng bổ sung CSVC, TB&CN.

Tổ chức triển khai, phân công nhiệm vụ cho các bộ phận tiến hành kiểm tra, rà soát và thống kê những trang thiết bị đã hư hỏng cần mua mới và sửa chữa.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức triển khai kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ và kiểm tra đánh giá việc thực hiện.

2. Kế toán

- Kết hợp với ban xây dựng lập dự trù kinh phí mua sắm, bổ sung CSVC, TB&CN cho năm học 2022-2023. Kết hợp hiệu trưởng lựa chọn nhà cung cấp thiết bị và ký kết hợp đồng mua sắm, lựa chọn tổ thợ, ký kết hợp đồng mua sắm, bổ sung CSVC, TB&CN.

3. Đối với phó hiệu trưởng

Phó hiệu trưởng kết hợp CB thư viện – thiết bị đánh giá hiệu quả sử dụng và thực hiện các quy định về bảo hành các công trình xây dựng bổ sung, mua sắm CSVC, TB&CN nói trên.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học, giáo dục.

Chỉ đạo các cá nhân, tổ chức thực hiện khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ theo đúng quy định. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ.

4. Đối với giáo viên và học sinh

- Giáo viên, học sinh nhà trường có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ tài sản

chung.

- Chịu trách nhiệm trong việc khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong giảng dạy và giáo dục.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề nâng cao năng lực sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học, giáo dục do các cấp tổ chức.

5. Đối với nhân viên thư viện- thiết bị

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị, có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ tài sản chung. Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến khai thác và sử dụng thiết bị dạy học.

Nhắc nhở học sinh tích cực tham gia khai thác, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ nhà trường hiệu quả trong các hoạt động học tập.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

Phó hiệu trưởng, CB thư viện – thiết bị đánh giá hiệu quả sử dụng và thực hiện các quy định về bảo hành các công trình xây dựng bổ sung, mua sắm CSVC, TB&CN nói trên.

Ban đại diện cha mẹ HS, Phó hiệu trưởng có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình xây dựng, lắp đặt theo quy định của từng hạng mục đầu tư.

Ban thanh tra nhân dân giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch, giám sát việc đầu tư mua sắm CSVC, TB&CN theo quy định của nhà nước.

7. Chế độ báo cáo

Hiệu trưởng có trách nhiệm báo cáo việc đầu tư, mua sắm CSVC, TB&CN đến các cơ quan quản lý các cấp và Ban đại diện cha mẹ HS.

Phó hiệu trưởng, CB thư viện – thiết bị định kì hàng tuần và đột xuất báo cáo theo yêu cầu cho Hiệu trưởng tiến độ xây dựng, mua sắm CSVC, TB&CN.

Kế toán có trách nhiệm cập nhật CSVC, TB&CN được trang bị vào phần mềm và sổ quản lý tài sản theo quy định và thay Hiệu trưởng dự thảo các báo cáo đối với Phòng Tài chính-Kế hoạch theo quy định.

Hàng tháng, bộ phận thư viện, thiết bị, tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới.

Sơ kết từng học kỳ, báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ dạy học, giáo dục Trường Tiểu học Quang Trung năm học 2022-2023. Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm triển khai đến CB, GV, CNV nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh; có trách nhiệm phối hợp các bên liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

Phòng GD&ĐT (báo cáo);

Các bộ phận, tổ CM (thực hiện);

Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Toàn